

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚC YÊN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33 /2021/HSST
Ngày 1 tháng 3 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN - TỈNH VĨNH PHÚC
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Minh Phú và ông Đỗ Cao Phong

Thư ký Tòa án : Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Thành phố Phúc Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành Phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành Phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38 /2020/HSST ngày 2 tháng 2 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35 /2021/QĐXXST - HS ngày 17 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T** (Tên gọi khác: Không có) Sinh ngày 10 tháng 5 năm 1968 tại: X 2, phường P, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Nơi cư trú: X 2, phường P, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Trình độ học vấn: 07/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn K (Đã chết) và con bà: Nguyễn Thị D (Đã chết). có vợ: Nguyễn Thị Kim D và 02 con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 29/12/2020 đến ngày 31/12/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 31/12/2020 đến 28/2/2021. Hiện đang tại ngoại tại địa phương (Hôm nay có mặt tại phiên tòa)

+ Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Lê Văn T sinh năm 2000

Nơi cư trú : xã T, huyện Mê Linh, Thành phố Hà Nội

- Nguyễn Văn T sinh năm 1999

Nơi cư trú : xã T, huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội

(Đều vắng mặt không có lý do)

+ Người làm chứng :

- Bà Nguyễn Thị Kim D, sinh năm 1971(vắng mặt không có lý do)

Nơi cư trú: X 2, phường P, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc
+ Người chứng kiến:

-Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1967 (vắng mặt không có lý do)

Nơi cư trú: X 2, phường P, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16h30 ngày 29/12/2020, Nguyễn Văn T, sinh năm 1968, đang ở nhà tại X 2, phường P, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc để trông quán Internet và bán số lô, số đề thì có đối tượng tự khai là Lê Văn T, sinh năm 2000 trú tại xã T, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội và Nguyễn Văn T, sinh năm 1999 trú tại xã T, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội đến chơi game tại quán nhà T.

Đến khoảng 17h00 cùng ngày Th và Tr dừng chơi game và đến hỏi mua số lô, số đề của T thì T đồng ý. T và Tr, Th thống nhất cách thức đánh lô, đề như sau: một điểm lô T bán ra với giá 23.000 đồng, kết quả trúng lô sẽ lấy kết quả của 2 số cuối các giải của xổ số kiến thiết miền Bắc ngày hôm đó để tính, nếu trúng một điểm lô sẽ được 80.000 đồng; Đối với số đề sẽ tính theo 2 số cuối của giải đặc biệt tại kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc ngày hôm đó, nếu trúng thì đánh 1.000 đồng sẽ được hưởng 70.000 đồng. Thống nhất xong Th mua của T số lô 29, 92 mỗi số 50 điểm trị giá 2.300.000 đồng và số đề 29, 92 mỗi số 150.000 đồng trị giá 300.000 đồng. Tổng số tiền Th mua số lô, số đề của T là 2.600.000 đồng. T ghi các số lô, số đề trên vào 01 mảnh giấy (gọi là cáp đề) đưa cho Th và ghi các số lô, số đề trên vào một quyển sổ tay để theo dõi. Sau đó Th đưa cho T số tiền 2.600.000 đồng.

Ngay sau đó thì Tr hỏi mua của T số lô 14, 41 mỗi số 60 điểm trị giá 2.760.000 đồng; số đề 14, 41 mỗi số 50.000 đồng trị giá 100.000 đồng. Tổng số tiền Tr mua số lô, số đề của T là 2.860.000 đồng. Tg ghi các số lô, số đề trên vào 01 mảnh giấy (gọi là cáp đề) đưa cho Tr và ghi các số lô, số đề trên vào 01 quyển sổ tay để theo dõi. Sau đó Tr đưa cho T số tiền 2.860.000 đồng. Đúng lúc này lực lượng Công an thành phố Phúc Yên phát hiện và bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng của vụ án.

Ngoài hành vi nêu trên, quá trình điều tra T làm rõ khoảng 16h00 cùng ngày 29/12/2020 T bằng hình thức đánh bạc như trên T bán số lô, số đề cho 02 người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch với số tiền là 950.000 đồng. Cụ thể: T bán các số lô, đề cho người đàn ông thứ nhất gồm: số đề đầu 6 gồm các số 60, 61, 62, 63, 64, 65, 66, 67, 68, 69 và các số đề có đuôi 6 gồm: 06, 16, 26, 36, 46, 56, 66, 76, 86, 96 mỗi số 10.000 đồng trị giá 200.000 đồng; số đề 69, 96 mỗi số 20.000 đồng trị giá 40.000 đồng; số đề 99, 08, 80 mỗi số 50.000 đồng trị giá 150.000 đồng; số lô 99 là 10 điểm trị giá 230.000 đồng. Tổng số tiền T bán cho người đàn ông thứ nhất là 640.000 đồng. Thắng bán các số lô, đề cho người đàn ông thứ hai gồm: số đề 67,

76, 26, 62 mỗi số 20.000 đồng trị giá 80.000 đồng; số lô 67, 76 mỗi số 05 điểm trị 230.000 đồng. Tổng số tiền T bán cho người đàn ông thứ hai là 310.000 đồng. Sau khi bán số lô, số đề cho hai người đàn ông trên T đã nhận đủ số tiền và viết các số lô, số đề trên vào tờ cáp đề đưa cho 02 người đàn ông đồng thời ghi các số lô, số đề trên vào sổ tay để theo dõi. Quá trình điều tra xác định được số tiền Nguyễn Văn Tg bán số đề, số lô trong chiều ngày 29/12/2020 là 6.410.000 đồng.

Quá trình điều tra vụ án bị can T khai nhận toàn bộ số tiền đánh lô, đề nêu trên T tự giữ lại không chuyển cho người khác. Nếu Th, Tr và 02 người đàn ông mua số lô, số đề không trúng thì T được hưởng toàn bộ số tiền nêu trên và ngược lại. Nếu Th, Tr và 02 người đàn ông trúng số lô, đề thì T có trách nhiệm chi trả tiền trúng lô, đề như đã thỏa thuận.

Đối với đối tượng tự khai Lê Văn Th, sinh năm 2000 trú tại xã T, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội và Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1999 trú tại xã T, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Quá trình điều tra xác minh tại chỉ mà đối tượng Thành, Trung khai nêu trên nhưng không có đối tượng nào có nhân thân, lai lịch như vậy. Do vậy tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với 02 người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch mua số lô, số đề của Thắng vào ngày 29/12/2020. Quá trình điều tra không làm rõ được. Do vậy không đề cập xử lý.

Vật chứng của vụ án : Thu của Th, Tr mỗi người 01 mảnh giấy (gọi là cáp đề) có ghi số lô, số đề. Thu giữ của T 01 quyển sổ có ghi các số lô, số đề bán cho Th, T và 02 người đàn ông được chuyển theo hồ sơ vụ án. Thu giữ của T số tiền 6.410.000 đồng là tiền bán lô, đề; 01 chiếc bút bi mực màu xanh dùng để ghi số lô, số đề. 01 máy tính nhãn hiệu Casio loại MX 120B đã qua sử dụng, Thắng sử dụng đánh bạc.

Cáo trạng số: 14/CT-VKSPY ngày 02 tháng 2 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Phúc Yên truy tố Nguyễn Văn T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự .

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Phúc Yên luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Khoản 1, 2, 3,5 Điều 65 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự đối với bị cáo. Tuyên bố: Nguyễn Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn T từ 6 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi, Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân Phường P, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát giáo dục bị cáo

trong thời gian thử thách. Tuyên quyền và nghĩa vụ của người được hưởng án treo .Phạt bị cáo T từ 10 triệu đến 15 triệu nộp ngân sách nhà nước.Đề nghị xử lý vật chứng của vụ án theo luật định.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, ăn năn hối hận, bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1.Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Phúc Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Phúc Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo thừa nhận : Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 19/12/2020 tại nhà ở của Nguyễn Văn T phường P, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Công an Thành phố Phúc Yên,tỉnh Vĩnh Phúc bắt quả tang Nguyễn Văn T có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán các số lô, số đề cho đối tượng tự khai tên là Lê Văn Th và Nguyễn Văn Tr và trước đó T có bán cho 02 người khác không xác định được tên, tuổi và địa chỉ với tổng số tiền là 6.410.0000 đồng .

Lời nhận tội của bị cáo T phù hợp với các lời khai của chính bị cáo, bản kiểm điểm của bị cáo, lời khai của người làm chứng, biên bản phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập đúng trình tự của Bộ luật tố tụng hình sự có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự .

Điều luật quy định: “1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Do vậy bản Cáo trạng số: 14/CT-VKSPY ngày 02 tháng 2 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Phúc Yên truy tố Nguyễn Văn T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

3. Xét tính chất vụ án tuy là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận xấu trong nhân dân. Vì vậy, phải đưa ra xử lý trước pháp luật và có hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của Bị cáo, như vậy mới có tác dụng cải tạo giáo dục riêng đối với Bị cáo và răn đe giáo dục, phòng ngừa chung.

Hội đồng xét xử đã cân nhắc, xem xét đến tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả xảy ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Văn Tg sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo là lao động chính trong gia đình, chưa có hành vi vi phạm pháp luật nào khác. Do vậy chỉ cần xử phạt bị cáo một mức án tù nhất định nhưng cho Bị cáo hưởng án treo, giao bị cáo cho UBND cấp xã nơi cư trú quản lý giáo dục trong thời gian thử thách cũng đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội

Cần áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự phạt bị cáo T từ 10 triệu đến 15 triệu nộp ngân sách nhà nước.

4. Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Thu của Th, Tr mỗi người 01 mảnh giấy (cáp đề) có ghi số lô, số đề, Thu giữ của Thắng 01 quyển sổ có ghi các số lô, số đề bán cho Th, Tr và 02 người đàn ông được chuyển theo hồ sơ vụ án tiếp tục được lưu trong hồ sơ vụ án.

- Cần tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 6.410.000 đồng là tiền bán lô, đề của T; Cần tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bút bi mực màu xanh dùng để ghi số lô, số đề của T vì không có giá trị sử dụng. Cần tịch thu bán phát mại sung công quỹ Nhà nước 01 máy tính nhãn hiệu Casio loại MX 120B đã qua sử dụng do Thắng sử dụng đánh bạc.

6. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn T** phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào: Khoản 1, khoản 3 Điều 321; Khoản 1 Điều 47; Điểm i, s khoản 1 Điều 51 Khoản 1, 2, 3, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Xử phạt: Nguyễn Văn T 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân Phường P, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát giáo dục bị cáo T trong thời gian thử thách. *“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ từ 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho án treo”*. Trường hợp bị cáo Nguyễn Văn T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Phạt bị cáo Nguyễn Văn T 10 triệu đồng nộp ngân sách nhà nước

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 6.410.000 đồng. Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bút bi mực màu xanh. Tịch thu bán phát mại sung công quỹ Nhà nước 01 máy tính nhãn hiệu Casio loại MX 120B đã qua sử dụng. *(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/2/2020 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự Thành phố Phúc Yên)*.

Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án đề đề Tòa án nhân dân cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại UBND cấp xã nơi cư trú.

Nơi nhận:

- VKSND Vĩnh Phúc;
- VKSND TP Phúc Yên;
- THADS TP Phúc Yên;
- Công an TP Phúc Yên;
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;
- UBND Phường P;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Trần Quốc Hồng

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚC YÊN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ 00 phút ngày tháng năm 2021.

Tại: phòng nghị án Toà án nhân dân Thành Phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Quốc Hồng.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Minh Phú và ông Đỗ Cao Phong

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38 /2020/HSST ngày 2 tháng 2 năm 2021 đối với bị cáo: Nguyễn Văn Thắng bị Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Phúc Yên truy tố về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung. ***Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí (đạt 100%).***

2. Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập do bị cáo, người tham gia tố tụng khác đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí (đạt 100%).

3. Về tội danh và Điều luật áp dụng: Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn Thắng** phạm tội “Đánh bạc”. Căn cứ vào: Khoản 1, khoản 3 Điều 321; Khoản 1 Điều 47; Điểm i, s khoản 1 Điều 51 Khoản 1, 2, 3, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí (đạt 100%).

4. Về hình phạt: Xử phạt: Nguyễn Văn Thắng 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Văn Thắng cho Ủy ban nhân dân Phường Phúc Thắng, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát giáo dục bị cáo Thắng trong thời gian thử thách. ***“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 2 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho án treo”.*** Trường hợp bị cáo Nguyễn Văn Thắng thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Phạt bị cáo Nguyễn Văn Thắng 10 triệu đồng nộp ngân sách nhà nước

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí (đạt 100%).

5. Xử lý vật chứng vụ án: Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 6.410.000 đồng. Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bút bi mực màu xanh. Tịch thu bán phát mại sung công quỹ Nhà nước 01 máy tính nhãn hiệu Casio loại MX 120B đã qua sử dụng.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/2/2020 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự Thành phố Phúc Yên).

6. Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Thắng phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm. *Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí (đạt 100%).*

7. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên huyện Sông Lô trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. *Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí (đạt 100%).*

8. Quyền kháng cáo : Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án để đề Tòa án nhân dân cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại UBND cấp xã nơi cư trú. *Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí (đạt 100%).*

Nghị án kết thúc hồi giờ 20 phút, ngày tháng năm 2021.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quốc Hồng

